

Số: **5086** /QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **28** tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về ban hành Quy chế tích hợp, quản lý, vận hành, khai thác Kho dữ liệu dùng chung của thành phố

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2018-2020, định hướng đến 2025;

Căn cứ Quyết định số 2254/QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2015 của Ủy ban nhân dân thành phố về phê duyệt Quy hoạch công nghệ thông tin thành phố đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 6179/QĐ-UBND ngày 23 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố về phê duyệt Đề án “Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh trở thành đô thị thông minh giai đoạn 2017-2020, tầm nhìn đến năm 2025”;

Căn cứ Quyết định số 4250/QĐ-UBND ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố về phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Kế hoạch số 4804/KH-UBND ngày 24 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố về Triển khai xây dựng Kho dữ liệu dùng chung và phát triển Hệ sinh thái dữ liệu mở của Thành phố Hồ Chí Minh (giai đoạn 1);

Xét đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 52/TTr-STTTT ngày 13 tháng 11 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tích hợp, quản lý, vận hành, khai thác Kho dữ liệu dùng chung của thành phố.



Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Thủ trưởng các sở, ban, ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, phường, xã, thị trấn, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- TTUB: CT, các PCT;
- Ủy ban Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam TP;
- Các Đoàn thể thành phố;
- VPUB: Các PCVP;
- Các phòng Chuyên viên, TTTH, TTCB;
- Lưu: VT (KT/Loan).*og*.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Thành Phong





**QUY CHẾ TÍCH HỢP, QUẢN LÝ, VẬN HÀNH, KHAI THÁC
KHO DỮ LIỆU DÙNG CHUNG CỦA THÀNH PHỐ**
(Ban hành kèm theo Quyết định số **5086** /QĐ-UBND ngày **28** tháng 11 năm 2019
của Ủy ban nhân dân thành phố)

CHƯƠNG I. QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định việc tích hợp, quản lý, kết nối, chia sẻ, vận hành và khai thác Kho dữ liệu dùng chung thành phố.

2. Quy chế này không áp dụng đối với việc chia sẻ dữ liệu chứa thông tin thuộc phạm vi bí mật nhà nước được quy định tại Luật Bảo vệ bí mật nhà nước. Việc chia sẻ dữ liệu chứa thông tin bí mật nhà nước thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, phường, xã, thị trấn trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; các tổ chức, cá nhân có các hoạt động liên quan đến Kho dữ liệu dùng chung thành phố.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. *Kho Dữ liệu dùng chung thành phố* là nơi tích hợp các cơ sở dữ liệu của sở, ban, ngành, quận, huyện, làm cơ sở phục vụ cho công tác dự báo chiến lược phát triển của thành phố; cũng như triển khai các ứng dụng tích hợp phục vụ công tác điều hành tổng thể của các sở, ban, ngành, quận, huyện và của thành phố; là nền tảng dữ liệu để xây dựng chính quyền điện tử phục vụ quá trình chuyển đổi số, hướng đến mục tiêu xây dựng chính quyền số; được lưu trữ tại Trung tâm dữ liệu thành phố.

2. *Dữ liệu giao dịch* là dữ liệu phát sinh trong quá trình cơ quan thực hiện một giao dịch chuyên ngành hay giao dịch quản lý nội bộ đơn vị.

3. *Dữ liệu chuyên ngành* gồm dữ liệu giao dịch và các dữ liệu khác đặc thù cho hoạt động của 01 ngành.

4. *Dữ liệu dùng chung* là dữ liệu gốc; hình thành trong hoạt động của cơ quan nhà nước được chia sẻ và sử dụng nhiều lần bởi nhiều tổ chức, cá nhân.

5. *Dữ liệu danh mục dùng chung* là dữ liệu rất ít biến động, được các cơ quan thống nhất và sử dụng đồng bộ trong tất cả các hệ thống ứng dụng (ví dụ: mã dân tộc, mã giới tính, mã tỉnh/thành phố,...)

6. *Dữ liệu mở* là dữ liệu sẽ được chia sẻ cho người dân, tổ chức phi chính phủ, doanh nghiệp thông qua các dịch vụ dữ liệu mở để khai thác sử dụng để tạo giá trị gia tăng, góp phần phát triển kinh tế, xã hội cho thành phố.



7. *Quản lý Dữ liệu tổng thể (Master Data Management)* là quản lý tập trung thông tin về các dữ liệu dùng chung bao gồm định nghĩa, phân cấp, cấu trúc, xác nhận, phiên bản cùng với các thuộc tính về đặc tả chi tiết, bản dịch, tương quan, quan hệ thực thể và các thông tin về dữ liệu liên quan khác.

8. *Nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu của thành phố (LGSP)* là nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu chứa các dịch vụ dùng chung để chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin của các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố và đóng vai trò trung gian phục vụ kết nối các hệ thống thông tin của thành phố với các hệ thống bên ngoài; mô hình kết nối của LGSP theo kiến trúc Chính phủ điện tử của thành phố, phù hợp Khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam.

9. *Hệ thống kết nối, liên thông các hệ thống thông tin ở Trung ương và địa phương (NGSP)* là hệ thống đóng vai trò trung gian phục vụ kết nối giữa các hệ thống thông tin lớn (hệ thống thông tin quốc gia; cơ sở dữ liệu quốc gia; hệ thống thông tin có quy mô, phạm vi từ Trung ương đến địa phương), giữa các hệ thống thông tin của các cơ quan cấp Bộ, cấp tỉnh khác nhau hoặc giữa các LGSP; mô hình kết nối của NGSP theo Khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam.

Điều 4. Giá trị pháp lý của dữ liệu được chia sẻ

Giá trị pháp lý của dữ liệu được chia sẻ thực hiện theo quy định tại Mục 1, Chương II của Luật Giao dịch điện tử.

Điều 5. Nguyên tắc chung

1. Việc quản lý, tích hợp, chia sẻ, khai thác Kho dữ liệu dùng chung phải phù hợp với Kiến trúc Chính quyền điện tử thành phố.

2. Dữ liệu hình thành trong hoạt động của cơ quan nhà nước là tài sản của thành phố, cần được bảo tồn, chia sẻ và khai thác nhằm phục vụ các hoạt động của cơ quan nhà nước hướng tới phục vụ người dân, tổ chức, doanh nghiệp.

3. Cơ quan nhà nước phải có trách nhiệm chia sẻ dữ liệu thuộc danh mục dữ liệu dùng chung về Kho dữ liệu dùng chung của thành phố; không thu thập, tổ chức thu thập lại dữ liệu nếu đã được chia sẻ từ Kho dữ liệu dùng chung của thành phố, trừ trường hợp dữ liệu sẵn có không đảm bảo yêu cầu về chất lượng theo tiêu chuẩn, quy chuẩn chuyên ngành đặc thù hoặc pháp luật có quy định khác.

4. Dữ liệu dùng chung của thành phố cần được đồng bộ, thống nhất và có tài liệu mô tả chi tiết. Dữ liệu dùng chung cần được quản lý tập trung trong hệ thống Quản lý Dữ liệu tổng thể (Master Data Management) của thành phố.

5. Dữ liệu dùng chung của thành phố cần được chuẩn hoá theo đúng theo các yêu cầu của các Bộ ngành trung ương (nếu có) để có thể sẵn sàng tích hợp vào các cơ sở dữ liệu cấp Quốc gia khi có yêu cầu.

6. Dữ liệu dùng chung phải đảm bảo tính cập nhật và chính xác.

7. Việc quản lý, tích hợp, chia sẻ, khai thác Kho dữ liệu dùng chung phải tuân thủ các quy định của pháp luật về an toàn thông tin mạng.

Điều 6. Các hành vi bị nghiêm cấm

1. Cản trở hoạt động kết nối, quyền khai thác và sử dụng dữ liệu hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

2. Mua bán, chia sẻ dữ liệu vi phạm quy định tại Quy chế này và quy định của pháp luật có liên quan.

3. Vi phạm các quy định về quyền sở hữu trí tuệ, bản quyền tác giả khi kết nối, chia sẻ dữ liệu.

4. Làm sai lệch, giảm tính chính xác của dữ liệu trong quá trình kết nối, chia sẻ, khai thác Kho dữ liệu dùng chung.

5. Lưu trữ dữ liệu trái phép hoặc sử dụng dữ liệu vào mục đích xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

6. Phá hoại cơ sở hạ tầng thông tin, làm gián đoạn việc kết nối, chia sẻ, khai thác Kho dữ liệu dùng chung.

CHƯƠNG II. QUY ĐỊNH CỤ THỂ

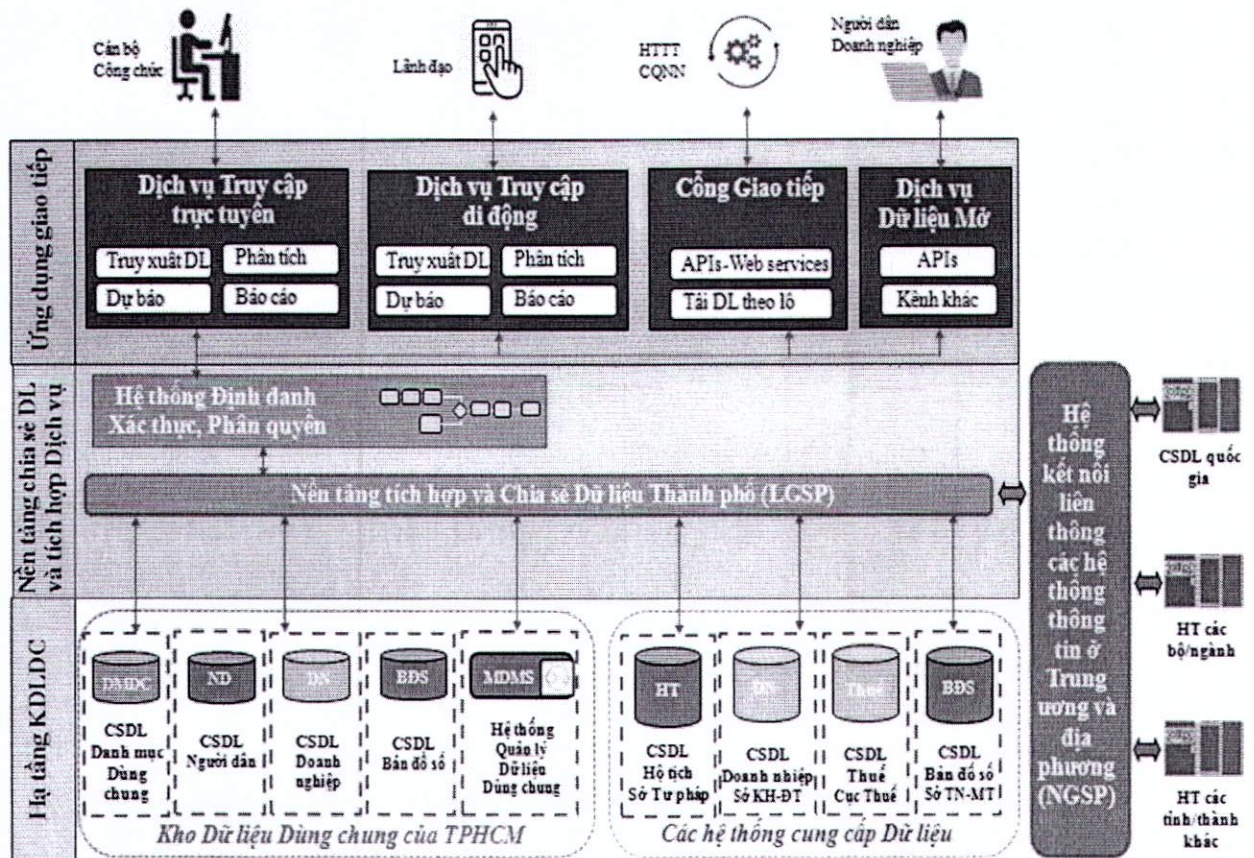
Điều 7. Địa chỉ truy cập Kho dữ liệu dùng chung thành phố

1. Các đơn vị thực hiện truy cập Kho dữ liệu dùng chung của thành phố thông qua Cổng thông tin dữ liệu của thành phố tại địa chỉ <https://data.hochiminhcity.gov.vn/> theo tài khoản được cấp phát và phân quyền truy cập dữ liệu.

2. Cổng thông tin dữ liệu của thành phố cung cấp các thông tin: các bộ dữ liệu được chia sẻ; mô tả cấu trúc dữ liệu; các hướng dẫn kỹ thuật để khai thác dữ liệu; các phương thức, giải pháp kỹ thuật để khai thác, sử dụng dữ liệu; thống kê khai thác dữ liệu.



Điều 8. Mô hình Kho dữ liệu dùng chung



Kho dữ liệu dùng chung của thành phố xây dựng dựa trên các nền tảng là cơ sở dữ liệu người dân, cơ sở dữ liệu doanh nghiệp, cơ sở dữ liệu bản đồ số và cơ sở dữ liệu danh mục dùng chung trên cơ sở tích hợp dữ liệu, chia sẻ, dùng chung các cơ sở dữ liệu tại các sở, ban, ngành, quận, huyện.

Việc tích hợp, kết nối, chia sẻ, sử dụng, khai thác Kho dữ liệu dùng chung đều được thực hiện thông qua Nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu của thành phố (LGSP) với cơ chế định danh, xác thực, phân quyền người sử dụng.

Nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu của thành phố (LGSP) sẽ kết nối với Hệ thống kết nối, liên thông các hệ thống thông tin ở Trung ương và địa phương (NGSP) để tích hợp, kết nối, chia sẻ với các cơ sở dữ liệu quốc gia, các hệ thống thông tin của các bộ, ngành, tỉnh, thành khác.

Việc truy cập, khai thác Kho dữ liệu dùng chung của thành phố sẽ được thực hiện qua các dịch vụ truy cập trực tuyến, di động, các giao diện lập trình ứng dụng (Application programming interface – APIs), các phương thức, giải pháp kỹ thuật khai thác dữ liệu khác.

Một phần của Kho dữ liệu dùng chung của thành phố sẽ được chia sẻ cho người dân, tổ chức phi chính phủ, doanh nghiệp thông qua các dịch vụ dữ liệu mở để khai thác sử dụng để tạo giá trị gia tăng, góp phần phát triển kinh tế, xã hội cho thành phố.

Điều 9. Danh mục dữ liệu dùng chung

Ủy ban nhân dân thành phố ban hành danh mục dữ liệu dùng chung trên Kho dữ liệu dùng chung. Danh mục dữ liệu bao gồm ít nhất các thông tin sau:

- Các thông tin, dữ liệu dùng chung.
- Đơn vị cung cấp, cập nhật dữ liệu.
- Hình thức cập nhật dữ liệu.
- Tần suất cập nhật dữ liệu.
- Đơn vị được khai thác, sử dụng dữ liệu.

Điều 10. Quy định về cung cấp, cập nhật dữ liệu trên Kho dữ liệu dùng chung

Đơn vị chủ quản cơ sở dữ liệu có trách nhiệm tạo lập, duy trì, cập nhật dữ liệu cho các dịch vụ chia sẻ dữ liệu của thành phố, cung cấp các tài liệu kỹ thuật cần thiết phục vụ tích hợp, chia sẻ dữ liệu vào Kho dữ liệu dùng chung theo danh mục dữ liệu dùng chung được quy định tại Điều 9.

Điều 11. Quy định về khai thác dữ liệu trên Kho dữ liệu dùng chung

1. Các cơ quan nhà nước của thành phố đều có thể khai thác sử dụng thông tin trên Kho dữ liệu dùng chung vào mục đích phục vụ tác nghiệp và điều hành trong phạm vi chức năng của cơ quan mình. Đặc biệt là để cung cấp dịch vụ công cho người dân và doanh nghiệp, nâng cao hiệu suất nghiệp vụ chuyên ngành và phục vụ lãnh đạo cơ quan ra chính sách và quyết định qua thống kê, phân tích, đánh giá, dự báo.

2. Các cơ quan nhà nước thành phố được cấp tài khoản và phân quyền khai thác, sử dụng dữ liệu dùng chung thuộc phạm vi quản lý của cơ quan mình. Việc khai thác dữ liệu dùng chung ngoài phạm vi quản lý cần phải được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân thành phố.

3. Nghiêm cấm việc sử dụng số liệu từ Kho dữ liệu dùng chung vào mục đích cá nhân hay thương mại mà không được Ủy ban nhân dân thành phố cho phép bằng văn bản, ngoại trừ các dữ liệu mở đã được công khai trên hệ thống (data.hochiminhcity.gov.vn).

4. Mọi vi phạm, hành vi đánh cắp dữ liệu, hành vi lạm dụng, sử dụng dữ liệu không phải vì mục đích phục vụ tác nghiệp và điều hành của cơ quan nhà nước hoặc sử dụng dữ liệu vì mục đích cá nhân hay thương mại mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Ủy ban nhân dân thành phố, phải được báo cáo ngay cho Ủy ban nhân dân thành phố và sẽ được xử lý nghiêm theo đúng quy định của pháp luật.



Điều 12. Quy định về công bố dữ liệu mở cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp

1. Một phần của Kho dữ liệu dùng chung của thành phố sẽ được chia sẻ cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp thông qua các dịch vụ dữ liệu mở để khai thác, tạo giá trị gia tăng, góp phần phát triển kinh tế, xã hội cho thành phố.

2. Giao Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quy chế về quản lý, sử dụng dữ liệu mở.

Điều 13. Quy định về đảm bảo an toàn thông tin Kho dữ liệu dùng chung

1. Các tổ chức, cá nhân có các hoạt động liên quan đến Kho dữ liệu dùng chung phải tuân thủ Quy chế về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước trên địa bàn thành phố.

2. Việc kết nối, chia sẻ, khai thác Kho dữ liệu dùng chung chỉ được thực hiện thông qua mạng truyền số liệu chuyên dùng của thành phố.

3. Các hoạt động thay đổi về dữ liệu phải được ghi vào nhật ký của Kho dữ liệu dùng chung.

Điều 14. Kinh phí bảo đảm Kho dữ liệu dùng chung

1. Ngân sách nhà nước thành phố đảm bảo cho hoạt động của Kho dữ liệu dùng chung.

2. Ngoài kinh phí do ngân sách nhà nước thành phố bảo đảm, các đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố được sử dụng các nguồn hợp pháp khác để thực hiện tạo lập dữ liệu, kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu từ Kho dữ liệu dùng chung.

CHƯƠNG III. TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRONG VIỆC QUẢN LÝ, TÍCH HỢP, VẬN HÀNH, KHAI THÁC KHO DỮ LIỆU DÙNG CHUNG CỦA THÀNH PHỐ

Điều 15. Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông

Sở Thông tin và Truyền thông là đầu mối điều phối công tác vận hành, quản lý và khai thác Kho dữ liệu dùng chung phục vụ nhiệm vụ quản lý nhà nước, đáp ứng yêu cầu của các đơn vị sử dụng và theo quy định của pháp luật, dưới sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố, cụ thể như sau:

1. Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành kế hoạch tích hợp, triển khai Kho dữ liệu dùng chung hàng quý, hàng năm; công bố, cập nhật, sửa đổi, bổ sung danh mục dữ liệu phải chia sẻ dữ liệu dùng chung giữa các cơ quan nhà nước thành phố nhằm phục vụ cho công tác tác nghiệp, quản lý, chỉ đạo điều hành của đơn vị.



2. Ban hành các tài liệu hướng dẫn liên quan đến cơ chế, chính sách, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật về thu thập, cập nhật, tích hợp, quản lý, khai thác Kho dữ liệu dùng chung của thành phố.

3. Cấp phát, quản lý tài khoản sử dụng Kho dữ liệu dùng chung; định kỳ rà soát các tài khoản truy cập Kho dữ liệu dùng chung.

4. Chủ trì, tổ chức kiểm tra, theo dõi, giám sát việc tích hợp, cập nhật dữ liệu về Kho dữ liệu dùng chung của thành phố. Tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố theo định kỳ 3 tháng, năm và đề xuất các cơ chế chính sách cần thiết để đảm bảo hiệu quả của việc triển khai, vận hành Kho dữ liệu dùng chung của thành phố.

5. Đảm bảo hạ tầng và an toàn an ninh vận hành Kho dữ liệu dùng chung của thành phố.

Điều 16. Trách nhiệm của Sở Tài chính

Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố bố trí kinh phí hàng năm cho các đơn vị để triển khai các nhiệm vụ xây dựng, tích hợp, quản lý, vận hành và khai thác Kho dữ liệu dùng chung của thành phố.

Điều 17. Trách nhiệm của các đơn vị chủ quản dữ liệu, cung cấp dữ liệu

1. Phân công 01 cán bộ lãnh đạo làm đầu mối để phối hợp thực hiện các công việc liên quan đến quản lý và chia sẻ dữ liệu dùng chung.

2. Tạo lập, duy trì, cập nhật dữ liệu cho các dịch vụ chia sẻ dữ liệu của thành phố, cung cấp các tài liệu kỹ thuật cần thiết phục vụ tích hợp, chia sẻ dữ liệu vào Kho dữ liệu dùng chung theo danh mục dữ liệu dùng chung được quy định tại Điều 8.

3. Bảo đảm việc tích hợp, chia sẻ dữ liệu về Kho dữ liệu dùng chung kịp thời, nhất quán, chính xác, đầy đủ và liên tục, theo đó các dữ liệu phát sinh mới phải được cập nhật về Kho dữ liệu dùng chung theo đúng tiêu chuẩn kỹ thuật và tần suất cập nhật theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông.

4. Khi triển khai các kế hoạch tạo lập cơ sở dữ liệu phải thực hiện theo đúng các tiêu chuẩn, hướng dẫn kỹ thuật của Sở Thông tin và Truyền thông.

5. Thường xuyên cung cấp thông tin cho Sở Thông tin và Truyền thông về tình hình và tiến độ triển khai cơ sở dữ liệu chuyên ngành; đồng thời, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, cung cấp các tài liệu kỹ thuật cần thiết để thực hiện tích hợp cơ sở dữ liệu chuyên ngành về Kho dữ liệu dùng chung nhằm phục vụ cho công tác chia sẻ, khai thác.

Điều 18. Trách nhiệm của các đơn vị sử dụng dữ liệu

1. Phân công 01 cán bộ lãnh đạo làm đầu mối để phối hợp thực hiện các công việc liên quan đến tiếp nhận và khai thác Kho dữ liệu dùng chung của thành phố.



2. Các cơ quan, đơn vị, cá nhân chỉ sử dụng dữ liệu được chia sẻ phục vụ cho công tác quản lý nhà nước và trong quá trình thực thi công vụ.

3. Đảm bảo an toàn bảo mật thông tin của dữ liệu trích xuất từ Kho Dữ liệu dùng chung, tuyệt đối không rò rỉ, chia sẻ thông tin với đơn vị bên ngoài nếu không có chấp thuận bằng văn bản của cơ quan có thẩm quyền.

4. Thông báo cho Sở Thông tin và Truyền thông trong trường hợp phát hiện các vấn đề ảnh hưởng đến kết nối, chia sẻ dữ liệu số, dữ liệu không chính xác, không được cập nhật kịp thời.

CHƯƠNG IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 19. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Các đơn vị và cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc tuân thủ và thực hiện Quy chế này sẽ được xem xét khen thưởng theo quy định.

2. Mọi hành vi vi phạm các điều khoản trong Quy chế này, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật, xử lý vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 20. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các đơn vị có trách nhiệm tổ chức triển khai và thực hiện Quy chế này tại đơn vị.

2. Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra các đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện Quy chế này.

3. Định kỳ 3 tháng, các đơn vị báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố (thông qua Sở Thông tin và Truyền thông) về tình hình triển khai xây dựng, chia sẻ, khai thác dữ liệu; đồng thời đề xuất các yêu cầu phát triển, mở rộng danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung nhằm phục vụ cho công tác tác nghiệp, quản lý của đơn vị.

4. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc, các đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH